TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 71/2019/HS-ST Ngày 31-10-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và bà Lê Thị Tôn Thiết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1974, tại thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Lê Thị Q và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 01/2012/HS-ST ngày 05/01/2012 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt là 800.000 đồng). Ngày 13/3/2012 T đã nộp tiền án phí, ngày 31/8/2012, T chấp hành hình phạt tù và toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

- Ngày 14/9/2006 bị cáo T bị Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường ra Quyết định số 2409 về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào Cơ sở chữa bệnh, với thời hạn 24 tháng; ngày 27/9/2008, T chấp hành xong quyết định trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2019 đến ngày 21/6/2019 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay, "có mặt".

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Bùi Thị Tr, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, tại thôn Đ, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang đối tượng Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi áo ngực bên trái Bùi Văn T đang mặc 06 gói nhỏ trong đó có 04 gói được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, 02 gói được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong 06 gói nhỏ này đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1. Tạm giữ của Bùi Văn T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng kem (đã cũ) gắn BKS: 88L1-318.05.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, bị cáo điều khiển xe máy Honda Lead màu vàng kem (đã cũ) gắn BKS: 88L1-318.05 của chị Bùi Thị Tr (là con gái T) đi từ nhà đến cơ sở điều trị Methadone huyện Vĩnh Tường thuộc thôn B, thị trấn T. Sau khi uống thuốc Methadone xong thì bị cáo nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy heroine nên đã cầm theo số tiền 1.600.000 đồng; bị cáo điều khiển xe máy trên đi đến khu vực ngõ 8, thôn Đ, thị trấn T với mục đích để mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Khi đi đến cuối ngõ 8 thì T dừng xe rồi đi bộ một mình về phía nhà chị Th (có chồng tên là H - đã chết). Tại đây, T gõ cửa cổng nhà chị Th và nói "Bán thuốc" ý T muốn hỏi mua ma tuý Heroine, rồi T thấy có người phía trong nhà đi đến gần cửa cổng đang đóng kín (T không nhìn thấy mặt người bên trong) hỏi T : "Mua bao nhiêu" (T chỉ nghe được giọng nói đó là của một người phụ nữ nhưng không xác định rõ là ai). T trả lời: "Bán cho em 1.600.000 đồng". Sau đó T đưa qua phía dưới khe cửa cổng tiếp giáp với nền gạch số tiền 1.600.000 đồng. Người bên trong cổng cầm tiền T đưa, một lúc sau đưa lại qua khe cửa cho T 06 gói ma túy Heroine trong đó có 02 gói bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng và 04 gói bọc bên ngoài bằng nilon màu đen. T cầm số ma túy đó cất vào túi áo ngực bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về. Khi T đi ra đến đầu ngõ 8 thì bị Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường ập đến kiểm tra, bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ, tạm giữ cùng tang vật chứng.

Ngày 16/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 1090/KLGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận:

Chất màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,8804 gam (Không phảy T T không bốn gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,8804 gam mẫu gửi giám định là 0,7454 gam (Không phảy bảy bốn năm bốn gam).

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,6660 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSVT ngày 01 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2019. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Tr trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng kem (đã cũ) gắn BKS: 88L1-318.05 là của chị, khi bị cáo T lấy đi mua ma tuý chị hoàn toàn không biết, đến nay cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị nên chị không có ý kiến đề nghị gì khác và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, tại thôn Đ, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất 0,7454 gam (Không phảy bảy bốn năm bốn gam) ma túy heroine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 16 tháng 6 năm 2019 cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Bùi Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và năm 2006 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường ra Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào Cơ sở chữa bệnh, với thời hạn 24 tháng. Đến nay bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ và được xoá án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần xử lý, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là đối tượng không có nghề nghiệp và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người phụ nữ tên là Thắng ở ngõ 8 thôn Đ, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường. Quá trình điều tra xác định tại địa bàn thôn Đông Cả, thị trấn Thổ Tang có một người tên là Tô Thị Th có biểu hiện nghi vấn bán ma tuý cho nhiều đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã triệu tập nhiều lần nhưng vẫn chưa làm việc được, xác định hiện tại Th không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với vật chứng của vụ án: Số ma túy, bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng kem (đã cũ) gắn BKS: 88L1-318.05 tạm giữ của Bùi Văn T, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Tr (con gái T). Khi giao xe cho T, chị Trang không biết T sẽ sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 08/7/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã có Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe trên cho chị Tr theo quy định pháp luật. Nhận lại tài sản, chị Trang không có ý kiến thắc mắc gì do vậy Tòa không xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ đối với 0,6660 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 01 tháng 10 năm 2019.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Thông **Lê Thị Tôn Thiết** **Nguyễn Xuân Trọng**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Văn Chung	**Nguyễn Văn Chung**	**Nguyễn Xuân Trọng**